

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**HÌNH THỨC THI:.....Tiểu luận.....****HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022****Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022****Môn học:...Vi điều khiển nâng cao.....****Nhóm: ...01.....****Ngày nộp tiểu luận: 25/01/2022****Giờ thi:.....****Phòng nộp tiểu luận: Gc****Giảng viên giảng dạy:Nguyễn Minh Quang.....**

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228262	1	2120060055	Lê Nguyễn Hoàng	Anh	07/05/2001	CCQ2006B	0.0	0.0	v	
228262	2	2120060056	Nguyễn Trọng	Ân	20/12/2002	CCQ2006B	5.3	6.5	6.0	
228262	3	2120060069	Phạm Quang	Bình	06/12/2002	CCQ2006B	5.3	0.0	2.1	
228262	4	2120060002	Nguyễn Thành	Chung	01/07/2002	CCQ2006A	6.3	0.0	2.5	
228262	5	2117060008	Vòng Tuấn	Dũng	09/11/1999	CCQ1706A	0.0	0.0	v	
228262	6	2120060037	Võ Khắc	Duy	09/10/2002	CCQ2006B	0.0	0.0	v	
228262	7	2120060005	Phan Thanh	Dự	08/12/2002	CCQ2006A	5.0	7.0	6.2	
228262	8	2120060038	Lương Tiến	Đạt	26/02/2002	CCQ2006B	6.0	0.0	2.4	
228262	9	2120170076	Huỳnh Duy	Đức	10/08/2002	CCQ2006B	4.8	7.0	6.1	
228262	10	2120060006	Nguyễn Văn	Đức	23/08/2001	CCQ2006A	3.0	7.5	5.7	
228262	11	2120060064	Nguyễn Nhật	Hào	11/05/2002	CCQ2006A	5.5	7.0	6.4	
228262	12	2120060007	Phan Vạn	Hậu	16/09/2002	CCQ2006A	3.0	7.0	5.4	
228262	13	2120060041	Khê Văn	Hiệp	14/04/2002	CCQ2006B	0.0	0.0	v	
228262	14	2120060010	Huỳnh Vĩnh	Hoàng	05/05/1999	CCQ2006A	0.0	0.0	v	
228262	15	2120060009	Nguyễn Thái	Hoàng	15/04/2002	CCQ2006A	5.3	6.5	6.0	
228262	16	2120060008	Phan Mạnh	Hoàng	11/11/2001	CCQ2006A	7.8	6.0	6.7	
228262	17	2120060042	Nguyễn Thị Thu	Huyền	08/02/2001	CCQ2006B	6.5	7.5	7.1	
228262	18	2120060043	Đổng Duy	Huỳnh	11/03/2002	CCQ2006B	0.0	3.0	1.8	
228262	19	2120060011	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	18/05/2002	CCQ2006A	6.0	7.0	6.6	
228262	20	2120060012	Lê Quang	Khang	10/07/2002	CCQ2006A	5.8	8.0	7.1	
228262	21	2120050114	Hồ Duy	Khánh	29/06/2002	CCQ2006B	2.5	0.0	1.0	
228262	22	2120060013	Nguyễn Ngọc	Khánh	15/11/1999	CCQ2006A	6.8	6.5	6.6	
228262	23	2120060014	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23/12/2002	CCQ2006A	5.3	8.0	6.9	
228262	24	2118060018	Võ Văn Huỳnh	Long	13/09/2000	CCQ1806A	6.3	7.0	6.7	
228262	25	2120060044	Lê Sỹ	Lương	04/01/2002	CCQ2006B	7.3	6.0	6.5	
228262	26	2118060021	Đặng Minh	Mẫn	22/11/2000	CCQ1806A	5.3	6.0	5.7	
228262	27	2120060057	Lại Kim Anh	Minh	28/04/2002	CCQ2006B	5.3	7.0	6.3	
228262	28	2120230001	Trần Thanh	Ngân	22/06/2002	CCQ2006B	6.0	7.0	6.6	
228262	29	2120060065	Võ Thị Quế	Ngân	10/08/2002	CCQ2006A	6.5	7.0	6.8	
228262	30	2120060015	Nguyễn Thanh	Nghiệp	26/10/2002	CCQ2006A	9.3	8.0	8.5	
228262	31	2120060016	Bùi Văn	Nguyên	16/01/2002	CCQ2006A	5.8	8.0	7.1	
228262	32	2118060062	Phan Vũ Thành	Nhân	09/05/1999	CCQ1806B	0.0	0.0	0.0	
228262	33	2120060058	Lê Thị Thúy	Nhi	26/04/2002	CCQ2006B	5.5	7.0	6.4	
228262	34	2120060045	Trương Võ Hoàng	Phúc	24/08/2002	CCQ2006B	6.5	6.0	6.2	
228262	35	2120060066	Lê Phú	Quý	10/10/2002	CCQ2006A	0.0	0.0	v	
228262	36	2120060017	Diệp Bảo	Quốc	12/10/2002	CCQ2006A	7.3	5.5	6.2	
228262	37	2120060018	Đặng Viết	Quốc	25/07/2002	CCQ2006A	7.8	8.5	8.2	
228262	38	2120060061	Hỷ Phú	Quyền	25/07/2002	CCQ2006B	4.5	7.0	6.0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tiểu luận.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học: ...Vi điều khiển nâng cao.....

Nhóm: ...01.....

Ngày nộp tiểu luận: 25/01/2022

Giờ thi:.....

Phòng nộp tiểu luận: Gc

Giảng viên giảng dạy:Nguyễn Minh Quang.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
228262	39	2120060046	Nguyễn Hải	Quỳnh	25/02/2002	CCQ2006B	0.0	0.0	v	
228262	40	2118060029	Đoàn Thế	Son	27/04/2000	CCQ1806A	4.8	7.5	6.4	
228262	41	2120060049	Võ Văn	Sỹ	16/09/2002	CCQ2006B	5.8	6.5	6.2	
228262	42	2120060019	Nguyễn Đức	Tâm	29/03/2002	CCQ2006A	6.3	6.5	6.4	
228262	43	2120170132	Võ Văn	Tâm	22/03/2002	CCQ2006B	6.0	7.0	6.6	
228262	44	2120060020	Dương Quang Mir	Tân	06/03/2001	CCQ2006A	4.5	7.5	6.3	
228262	45	2120060021	Lê Văn	Tấn	10/07/1996	CCQ2006A	2.5	5.5	4.3	
228262	46	2120060022	Cao Quốc	Thắng	14/05/2002	CCQ2006A	7.3	7.0	7.1	
228262	47	2120060051	Lê Bảo	Thắng	03/07/2002	CCQ2006B	0.0	0.0	v	
228262	48	2118060033	Nguyễn Đức	Thắng	18/06/2000	CCQ1806A	2.5	7.0	5.2	
228262	49	2120060067	Mai Thị	Thêm	16/02/2002	CCQ2006A	6.8	6.0	6.3	
228262	50	2120060023	Phạm Đức	Thống	18/10/2002	CCQ2006A	5.0	6.5	5.9	
228262	51	2120060026	Lê Trọng	Tín	07/07/2002	CCQ2006A	6.5	8.0	7.4	
228262	52	2120060027	Nguyễn Quốc	Toàn	25/01/2002	CCQ2006A	5.3	8.0	6.9	
228262	53	2120060029	Nguyễn Việt	Toàn	28/05/2002	CCQ2006A	0.0	0.0	v	
228262	54	2120060028	Phạm Văn	Toàn	04/10/2002	CCQ2006A	6.0	0.0	2.4	
228262	55	2120060030	Võ Minh	Trí	15/09/2002	CCQ2006A	5.8	5.5	5.6	
228262	56	2118060081	Phạm Ngọc	Trung	27/05/2000	CCQ1806B	5.5	7.0	6.4	
228262	57	2120060031	Điền Văn	Trưởng	25/09/2002	CCQ2006A	3.5	0.0	1.4	
228262	58	2120060032	Trương Anh	Tuấn	23/03/2000	CCQ2006A	9.8	9.0	9.3	
228262	59	2118060085	Ngô Quang	Vinh	24/09/2000	CCQ1806B	5.0	0.0	2.0	
228262	60	2120060034	Nguyễn Văn	Vương	12/04/2002	CCQ2006A	5.0	5.5	5.3	
228262	61	2120060035	Nguyễn Tiểu	Yến	09/08/2002	CCQ2006A	5.5	7.0	6.4	

Số sinh viên có mặt: 52

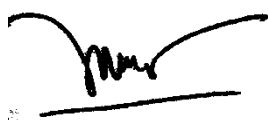
Số bài thi:

Số sinh viên vắng mặt: 09

Số tờ giấy thi:

Ghi chú: Thầy Cô vào điểm tổng kết môn học theo danh sách này. Sinh viên nào vắng, Thầy Cô để "Vắng" ở cột ghi chú.
 Thầy Cô gửi bảng điểm file excel về Khoa sau ngày thi 1 tuần.

Cán bộ coi thi 1



Nguyễn Minh Quang

Cán bộ chấm thi 1



Cán bộ coi thi 2



Lâm Quang Chuyên

Cán bộ chấm thi 2

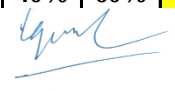


DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
HÌNH THỨC THI:.....Tiểu luận.....
HỌC KỲ 1; NĂM HỌC 2021-2022
Thời gian: Từ 17/01 đến 23/01/2022

Môn học:...Vi điều khiển nâng cao.....
Nhóm: ...01.....
Ngày nộp tiểu luận: 25/01/2022 Giờ thi:.....
Phòng nộp tiểu luận: Gc
Giảng viên giảng dạy:Nguyễn Minh Quang.....

MaMH	Stt	MaSV	HoLotSV	TenSV	NgaySinhC	MaLop	Điểm QT 40%	Điểm thi 60%	Điểm HP	Ghi chú
------	-----	------	---------	-------	-----------	-------	-------------------	--------------------	------------	------------


Nguyễn Minh Quang


Lâm Quang Chuyên

